TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2018/HS-ST
Ngày 26 tháng 9 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT HẢI, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Như Quỳnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Anh Tuấn;
2. Ông Trần Chấn Hưng;

Thư ký phiên toà: Ông Ngô Thế Thư – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cát Hải;

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Lam - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 14/2018/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17 /2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Tô Hoàng T, sinh ngày 01 tháng 02 năm 2000 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hoá: 6/12; giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Tô Trung K và bà Bùi Thị L; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 09-5-2018; có mặt.

Bị hại:

- Anh Đỗ Anh T, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện C, thành phố Hải Phòng; có mặt

- Anh Phạm Hữu T, sinh năm 1983

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định; vắng mặt

-Anh Lê Văn V, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn T, xã D, huyện T, thành phố Hải Phòng; có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Nghiêm Văn T, sinh năm

1983

Nơi cư trú: quận L, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

-*Người làm chứng*: Anh Nguyễn Bá Q; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 26-4-2018, Tô Hoàng T sau khi chơi tại nhà anh Đỗ Anh T ở thôn T, xã V, huyện C, thành phố Hải Phòng khi ra về đã thấy xe máy nhãn hiệu Jupiter Gravita Biển kiểm soát 15L1-00026 của anh T đang dựng ở sân, chìa khóa cắm ở xe nên nảy sinh mục đích trộm cắp tài sản. T dắt chiếc xe máy ra ngoài cổng, điều khiển xe đến quán điện tử 24h, địa chỉ số 4/125 Miếu Hai Xã, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, Hải Phòng cầm cố được 3.000.000 đồng.

Ngoài ra, Tô Hoàng T còn 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Lầm thứ nhất: Khoảng 03 giờ, ngày 03-3-2018, bị cáo được D thuê nhà trọ tại số 118 Tôn Thất Thuyết, phường Phan Bội Châu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng rủ sang khu vực đảo C để trộm cắp xe máy. Cả hai đi xe máy của D đến khu vực nhà trọ của anh Lê Văn T thuộc tổ dân phố Đ, thị trấn C, Hải Phòng. Bị cáo đứng canh gác còn D đi vào trộm cắp được 01 chiếc xe máy hiệu Yamaha Biển kiểm soát 15G1-41986 của anh Lê Văn V, trú tại thôn T, xã D, huyện T, Hải Phòng. D điều khiển chiếc xe máy trên đi cầm cố và hôm sau quay về C đưa cho bị cáo 600.000 đồng.

Lần thứ hai: Vào khoảng 02 giờ ngày 13-4-2018, T và D cùng nhau đi đến khu vực đảo Cát Hải trộm cắp tài sản. Khi phát hiện thấy chiếc xe máy Dream II Biển kiểm soát 18K1-01642 của anh Phạm Hữu T, trú tại thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Nam Định đang dựng trước cửa nhà nghỉ L ở Tổ dân phố T, thị trấn C, huyện C, Hải Phòng. T đứng canh gác, còn D vào trộm cắp và điều khiển xe về nội thành tiêu thụ. Ngày 15/4/2018 D đưa cho T 300.000 đồng nói là tiền cắm xe.

Lần thứ ba: Khoảng đầu tháng 4 năm 2018, T đi bộ một mình đến khu vực cổng chùa Đ, thị trấn C, huyện C phát hiện chiếc xe máy Wave màu đỏ, bị cáo không nhớ biển số xe, không biết chiếc xe đó là của ai, bị cáo lấy chìa khóa xe máy khác mở được khóa và điều khiển xe vào quán điện tử ở số 4/125 Miếu Hai Xã, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng cầm cố được 700.000 đồng.

Toàn bộ số tiền thu lợi được từ việc cầm cố các tài sản trộm cắp, bị cáo đã dùng vào việc chơi điện tử và sử dụng ma túy hết.

Ngày 06/5/2018, anh Nguyễn Bá Q đã giao nộp cho cơ quan Công an huyện Cát Hải 01 chiếc xe máy hiệu Jupiter màu đen, Biển kiểm soát 15L1-00026. Ngày 13/6/2018, Công an huyện Cát Hải đã trả lại chiếc xe nói trên cho anh Đỗ Anh T là chủ sở hữu của chiếc xe.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bị hại là anh Đỗ Anh T tại phiên tòa đã khai nhận: Vào khoảng 18 giờ ngày 26-4-2018, anh phát hiện mất chiếc xe máy hiệu Yamaha Gravita màu đen BKS 15L1-000.26 của anh dựng trong sân nhà, tại thôn T, xã V, huyện C, thành phố Hải Phòng. Ngày 29/4/2018, anh đã trình báo cơ quan Công an huyện Cát Hải, hiện nay cơ quan Công an đã bắt giữ đối tượng trộm cắp, bị hại đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường. Cũng tại phiên tòa, anh T mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo vì bị cáo tuổi đời còn trẻ, chưa hiểu biết nên mới thực hiện hành vi phạm tội.

Bị hại là anh Lê Văn V tại phiên tòa khai nhận: Vào ngày 2-3-2018, anh có ra nhà bạn chơi và nghỉ tại nhà trọ của anh Lê Văn T tại tổ dân phố Đ, thị C, huyện C, Hải Phòng. Trước khi đi ngủ, anh có để chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Fz150i, BKS 15G1-41986 của mình ngoài sân, trước cửa nhà, có khóa điện nhưng không khóa cổ, đến nửa đêm anh phát hiện xe đã bị mất, ngày 15-3-2018, anh trình báo Công an huyện Cát Hải.

Bị hại là anh Phạm Hữu T vắng mặt tại phiên tòa, tại cơ quan điều tra đã khai nhận: Vào khoảng 6 giờ ngày 13-4-2018, tôi phát hiện bị mất một chiếc xe máy nhãn hiệu Dream màu nâu, BKS 18K1-01642 được dựng trước cửa nhà nghỉ L thuộc Tổ dân phố L, thị trấn C, huyện C, Hải Phòng.

Tại Kết luận số 02/KL-HĐĐG ngày 08-5-2018 của Hội đồng Định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Cát Hải kết luận: Xe máy Jupiter Gravita biển kiểm soát 15L1-00026 đã qua sử dụng có giá 9.800.000 đồng.

Kết luận số 05/KL-HĐ ĐG ngày 08-6-2018 của Hội đồng Định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Cát Hải kết luận: Xe máy Yamaha biển kiểm soát 15G1-419.86 đã qua sử dụng có giá trị 40.000.000 đồng; Xe máy Honda biển kiểm soát 18K1-01642 đã qua sử dụng có giá trị 8.000.000 đồng.

Như vậy, tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp có giá trị 57.800.000 đồng

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, các bị hại không có ý kiến khiếu nại gì về kết luận định giá.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Đỗ Anh T đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Bị hại Lê Văn V yêu cầu bị cáo bồi thường 50.000.000 đồng là giá trị chiếc xe máy.

Bị hại Phạm Hữu T yêu cầu bị cáo bồi thường 12.000.000 đồng, trong đó 8.000.000 đồng là giá trị chiếc xe máy, còn 4.000.000 đồng là tiền đi xe ôm đi làm trong thời gian hơn 01 tháng.

Tại phiên tòa, bị cáo chấp nhận yêu cầu bồi thường của các bị hại.

Anh Nghiêm Văn T là chủ quán điện tử không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 3.000.000 đồng mà bị cáo đã cầm cố tài sản.

Đối với người đàn ông tên D, do chưa xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cát Hải tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Bá Q là nhân viên của quán điện tử, anh Nghiêm Văn T là chủ quán điện tử do không biết chiếc xe máy Jupiter Gravita BKS 15L1-00026 là tài sản do bị cáo phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị cáo khai nhận trộm cắp 01 chiếc xe máy Wave màu đỏ tại khu vực chùa Đôn Lương, thị trấn Cát Hải, Cát Hải, Hải Phòng, Cơ quan điều tra đã thông báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa xác định được, vì vậy tách hồ sơ để điều tra, xác minh, xử lý sau.

Từ những hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 14/CT-VKS-CH ngày 02-8-2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Tô Hoàng T về tội: Trộm cắp tài sản theo khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải giữ quyền công tố và tranh luận hành vi phạm tội của bị cáo là lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 57.800.000 đồng. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Đại diện Viện kiểm sát phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 30 đến 36 tháng tù; Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho những anh Lê Văn V số tiền 50.000.000 đồng; bồi thường cho anh Phạm Hữu T số tiền 12.000.000 đồng.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận đồng thời thừa nhận luận tội của Viện kiểm sát về tội danh cũng như mức hình phạt là đúng. Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, bị cáo đồng ý bồi thường cho những người bị hại và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Các Lệnh, Quyết định, yêu cầu và các biên bản tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải, thành phố Hải Phòng đều được các cơ quan tiến hành tố tụng tuân thủ theo đúng các quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự. Việc tống đạt các văn bản tố tụng cho bị can đều được đảm bảo, đúng pháp luật.

[3] Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về chứng cứ:

[4] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với cáo trạng, với lời khai của bị hại, kết luận định giá và phù hợp với những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, qua đó Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở để xác nhận: Trong các ngày 26-4-2018, 03-3-2018 và ngày 13-4-2018, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nhiều lần, lần thứ nhất là chiếc xe máy nhãn hiệu Jupiter Gravita mang biển kiểm soát 15L1-00026 của anh Đỗ Anh T có giá trị 9.800.000 đồng tại thôn T, xã V, huyện C, thành phố Hải Phòng; lần thứ hai là chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Fz150i, BKS 15G1-41986 của anh Lê Văn V có giá trị 40.000.000 đồng tại nhà nghỉ Lê Văn T thuộc tổ dân phố Đ, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng; lần thứ ba là một chiếc xe máy nhãn hiệu Dream màu nâu, BKS 18K1-01642 của anh Phạm Hữu T có giá trị 8.000.000 đồng tại nhà nghỉ L thuộc Tổ dân phố T, thị trấn C, huyện C, thành phố Hải Phòng. Như vậy, tổng tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị 57.800.000 đồng.

Trong đó, bị cáo thực một mình hiện hành vi phạm tội trong việc trộm cắp chiếc xe máy nhãn hiệu Jupiter Gravita mang biển kiểm soát 15L1-00026 của anh Đỗ Anh T; đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Fz150i, BKS 15G1-41986 của anh Lê Văn V và xe máy nhãn hiệu Dream màu nâu, BKS 18K1-01642 của anh Phạm Hữu T, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội cùng người khác và cũng được hưởng lợi từ việc trộm cắp tài sản.

Áp dụng pháp luật:

[5] Bị cáo thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của các bị hại, tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 57.800.000 đồng. Hành vi của các bị cáo vi phạm nghiêm trọng pháp luật hình sự, gây mất trật tự trị an, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị của địa phương, gây hoang mang trong dư luận. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi đó gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ. Mặt khác bị cáo là người nghiện ma túy nên cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận những chứng cứ buộc tội, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, cũng như chấp nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải tại bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 20-8-2018 truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[7] Từ những phân tích trên đây có đủ cơ sở để kết luận: Tô Hoàng T phạm tội Trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[8] Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải truy tố các bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[9] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[10] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Mặt khác, khi phạm tội bị cáo vừa mới bước qua tuổi 18, do đó nhận thức pháp luật còn hạn chế, vì vậy cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa, bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại theo sự thỏa thuận giữa bị cáo và các bị hại.

[12] Đánh giá về những vấn đề khác:

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự người bị kết án phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm, mức chịu án phí căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; Điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tô Hoàng T 30 (ba mươi) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 09-5-2018.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 của Bộ luật Hình sự, Điều 589 của Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo phải bồi thường: Cho anh Lê Văn V số tiền 50.000.000 đồng; bồi thường cho anh Phạm Hữu T số tiền 12.000.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và các bị hại có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản bồi thường nói trên, nếu bị cáo không thực hiện việc bồi thường thì hàng tháng bị cáo phải chịu tiền lãi của số tiền phải thi hành theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.100.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo, bị hại là anh Đỗ Anh T và anh Lê Văn V có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại là anh Phạm Hữu T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- PV 27 Công an TP. Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Công an huyện Cát Hải;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Cát Hải;
-Viện kiểm sát nhân dân huyện Cát Hải;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cát Hải;
- Bị cáo;
- Bị hại;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Như Quỳnh

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Như Quỳnh